

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST
Ngày: 28/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Triết Minh;

2. Ông Phan Minh Quốc.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

BC, sinh năm 1993. Nơi sinh: huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Hoà Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.V.L, sinh năm 1979 và bà T.T.P, sinh năm 1979; Anh chị em ruột có ba người, bị cáo là người thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 26/5/2022 đến ngày 03/6/2022 tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông LQ, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp M, xã Đ, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh C1, sinh năm 1998 - Công an thị trấn S, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).
2. Ông C2, sinh năm 1967. Nơi cư trú: khóm A, thị trấn S, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/5/2022, Lực lượng Công an thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 68S3-0801 do BC điều khiển trên đường nông thôn thuộc khóm Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn. Khi này, bàn tay phải BC bỏ 01 đoạn ống hút nhựa, màu xanh, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng xuống lề đường, gần bánh xe trước của xe mô tô biển số 68S3-0801, BC khai là ma túy đá mang theo để sử dụng nên lực lượng Công an dẫn giải BC đến Công an thị trấn Núi Sập lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 03/6/2022, BC bị khởi tố, điều tra.

Vật chứng và tài sản thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa, màu xanh sọc trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 xe mô tô biển số 68S3-0801, nhãn hiệu Wave, loại Trung Quốc, màu xanh, số khung: 009272; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, số imel: 356740102357, gắn sim số 0373301463.

Tại kết luận giám định số 74/KL-KTHS(MT-GT) ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, bên trong có 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2310 gam.

Tại phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 26/5/2022 của Công an thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, ghi nhận: BC dương tính với Methamphetamine.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 02/6/2022 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xác định: Xe mô tô biển số 68S3-0801, có số khung 009272, số máy 10018742, chủ xe là Hà Đắc Thắng, địa chỉ KP5, Dương Đông, Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Tại Cáo trạng số: 43/CT-VKSTS-HS, ngày 31/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố các bị cáo BC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo BC thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn Thanh trình bày: Khoảng năm 2004, Thanh làm hồ tại huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang thì mua xe mô tô biển số 68S3-0801 của người làm hồ chung. Khi mua không có làm giấy tờ mua bán và không biết ai đứng tên chủ sở hữu, giấy chứng nhận đăng ký xe đã bị mất khoảng 10 năm nay. Khoảng 19 giờ ngày 25/5/2022, Thanh uống rượu say nên nhờ BC điều khiển xe mô tô biển số 68S3-0801 chở về nhà rồi BC mượn xe đi về nhà ngoại của BC. Việc BC mượn xe đi mua ma túy thì Thanh không biết. Thanh yêu cầu nhận lại xe mô tô.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo BC mức án từ 01 năm đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư màu trắng, niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ “Niêm phong vụ: 74/KLGT-PC09 (MT) ngày 31/5/2022”, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang và

các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Thanh Tuấn Em”; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, số imel: 356740102357, sim số 0373301463; Trả lại cho anh Trương Văn Thanh 01 xe mô tô biển số 68S3-0801, nhãn hiệu Wave, loại Trung Quốc, màu xanh, số khung: 009272.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Đối với người nam ở khu vực cầu Kênh E, khóm Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn là người bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn làm rõ xử lý sau.

Bị cáo BC không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo BC:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo BC thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 25/5/2022, BC điều khiển xe mô tô biển số 68S3-0801 đến khu vực cầu kênh E thuộc khóm Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn gặp người nam không rõ họ tên, địa chỉ mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng để sử dụng. BC để gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe về nhà ở ấp Mỹ Thới, xã Định Mỹ, huyện Thoại Sơn để sử dụng thì BC bị lực lượng Công an kiểm tra sợ bị phát

hiện nên BC bỏ gói ma túy xuống lề đường thì Lực lượng Công an thị trấn Núi Sập phát hiện thu giữ gói ma túy đá.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan, phù hợp với kết luận giám định khối lượng chất ma túy. Ngoài ra nó còn phù hợp với các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo BC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Chỉ vì nghiện ma túy mà bị cáo BC đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy, bị cáo ý thức được rằng tàng trữ trái phép ma túy là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, từ hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội, do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, thuộc thành phần lao động, học lực thấp nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bên cạnh đó, khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự; có nhân thân tốt; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo thuộc thành phần lao động, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- **Đối với** 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, số imel: 356740102357 là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe mô tô biển số 68S3-0801, nhãn hiệu Wave, loại Trung Quốc, màu xanh, số khung: 009272 là tài sản không liên quan đến vụ án nên cần trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Văn Thanh.

[7] Đối với người nam ở khu vực cầu Kênh E, xóm Đông Sơn 1, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn là người bán ma túy cho bị cáo do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn làm rõ xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.*

Tuyên bố bị cáo **BC** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo **BC 01 (một) năm tù**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/5/2022.

2. *Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.*

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng, niêm phong, dán kín, bên ngoài có ghi dòng chữ “Niêm phong vụ: 74/KLGT-PC09 (MT) ngày 31/5/2022”, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Mỹ Hà và Nguyễn Thanh Tuấn Em.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, số imel: 356740102357, sim số 0373301463.

Trả lại cho LQ 01 xe mô tô biển số 68S3-0801, nhãn hiệu Wave, loại Trung Quốc, màu xanh, số khung: 009272.

(Vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 32/QĐ-VKSTS ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

3. *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*

Buộc bị cáo BC phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Mai Thị Vân